

Bản án số: **106/2022/HS-ST**
Ngày: 04/3/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà **Trần Thị Tố Loan.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Quàng Văn Minh.**

Ông Cà Văn Danh.

- Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Mạnh Hà** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Mai** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2022/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Xuân K**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1987, tại Điện Biên; Nơi cư trú: Tổ 4, Khe Chít, phường N B, thành phố Đ B P, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Hồng C; sinh năm 1959; Con bà: Nguyễn Thị N (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con Tiền án: Có 01 tiền án (Ngày 19/10/2018 Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử Bị cáo 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 96/2018/HS- ST. Ngày 20/12/2019 Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống. Bị cáo chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/7/2009 Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 13 tháng về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tại bản án số 16/2009/HS-ST. Ngày 21/8/2010 Bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách của án treo. Bị cáo đã chấp hành xong án phí HSST vào ngày 28/8/2009. Bị cáo đã được xóa án tích đối với bản án trên. Ngày 26/4/2011 Bị cáo bị UBND tỉnh Điện Biên ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục số 387/QĐ-UBND thời hạn 24 tháng tại Cơ sở giáo dục Thanh Hà, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc. Ngày 30/12/2012 chấp hành xong trở về địa phương sinh sống. Bị cáo đã hết thời hạn và được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Ngày 09/9/2014 Bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên

Phủ, tỉnh Điện Biên ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc số 04/2014/QĐ-TA thời hạn 24 tháng tại Cơ sở giáo dục Thanh Hà, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc. Ngày 12/8/2016 chấp hành xong trở về địa phương sinh sống. Bị cáo đã hết thời hạn và được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo có nhân thân xấu.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 29/10/2021, sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (*có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 29/10/2021 Vũ Xuân K đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết ở ngoài đường thuộc khu vực tổ 4, K C, phường N B, thành phố Đ B P để đi đến khu vực bản N Ú, xã T A, huyện Đ B mục đích tìm mua Heroine sử dụng. Khi đi đến nơi, Bị cáo xuống xe máy, còn người đàn ông cho Bị cáo đi nhờ xe máy, đi đâu, làm gì, Bị cáo không biết. Sau đó Bị cáo đi bộ vào khu vực bờ sông Nậm Rốm thuộc khu vực bản N Ú, xã T A, huyện Đ B thì gặp một người đàn ông dân tộc Kinh tên là H, khoảng 30 tuổi không biết rõ họ và địa chỉ (Bị cáo biết tên H là do nghe những người nghiện ma túy không biết tên, địa chỉ nói). Bị cáo hỏi H “Có Heroine bán không? Bán cho 200.000 đồng”. H nói “có, đưa tiền đây?” Bị cáo đưa cho H 200.000 đồng, H cầm tiền và đưa cho Bị cáo 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng, miệng xoắn lại. Mua được Heroine, Bị cáo cầm ở tay phải đi bộ về nhà, đi được một đoạn đường thì Công an huyện Đ B và Công an tỉnh Điện Biên kiểm tra thu giữ tại tay phải của Bị cáo đang cầm 01 gói Heroine. Tổ công tác mời người chứng kiến đến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định. Tổ công tác hoàn tất thủ tục đưa Bị cáo cùng toàn bộ hồ sơ, vật chứng về Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ B để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 29/10/2021 đã xác định: Số cục bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của Vũ Xuân K có khối lượng là 0,21 gam, gửi toàn bộ giám định, hoàn lại mẫu vật sau giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1217/GĐ-PC09 ngày 05/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Vũ Xuân K gửi giám định là ma túy loại Heroine, nằm trong danh mục chất ma túy, STT 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Hoàn lại đối tượng giám định là 0,16 gam Heroine.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSDB ngày 04/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vũ Xuân K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Bị cáo: Từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,16 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Lời nói sau cùng của Bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo để Bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của Bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Bị cáo Vũ Xuân K khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, bản tự khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 17 giờ 50 phút ngày 29/10/2021, tại khu vực bản N Ú, xã T A, huyện Đ B, Vũ Xuân K đã có hành vi cất giấu trái phép tại tay phải 0,21 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật. Hành vi nêu trên của Bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

...c)....Heroine....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát truy tố Bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không bị oan sai.

[2] Về tính chất của vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi

cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, Bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Chính vì vậy Bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với Bị cáo để giáo dục Bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của Bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Ngày 19/10/2018 Bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 96/2018/HS- ST. Ngày 20/12/2019 Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống. Bị cáo K chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới. Chính vì vậy Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12/12 thì nghỉ học. Bị cáo chưa xây dựng gia đình.

Ngày 21/7/2009 Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 13 tháng về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tại bản án số 16/2009/HS-ST. Ngày 21/8/2010 Bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách của án treo.

Ngày 26/4/2011 Bị cáo bị UBND tỉnh Điện Biên ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục số 387/QĐ-UBND thời hạn 24 tháng tại Cơ sở giáo dục Thanh Hà, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc. Ngày 30/12/2012 chấp hành xong trở về địa phương sinh sống.

Ngày 09/9/2014 Bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc số 04/2014/QĐ-TA thời hạn 24 tháng tại Cơ sở giáo dục Thanh Hà, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc. Ngày 12/8/2016 chấp hành xong trở về địa phương sinh sống.

Ngày 19/10/2018 Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt Bị cáo 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 96/2018/HS- ST. Ngày 20/12/2019 Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống. Bị cáo chưa được xóa án tích

Bị cáo nghiện ma túy từ năm 2008 cho đến ngày bị bắt.

Ngày 29/10/2021 Bị cáo bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Đ B phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an tỉnh Điện Biên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan CSĐT-Công an huyện Đ B ra Quyết định khởi tố Bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với Bị can theo quy định của pháp luật.

Việc đề nghị áp dụng hình phạt của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đối với Bị cáo là có căn cứ nên HĐXX cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của Bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của Bị cáo là tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án gồm: 0,16 gam Heroine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Các vấn đề khác:

Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ do Bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Kinh tên là H, khoảng 30 tuổi không biết rõ họ và địa chỉ (Bị cáo biết tên là do nghe những người nghiện ma túy không biết tên, địa chỉ nói) nên không đủ thông tin để xác minh, triệu tập điều tra làm rõ. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ B, tỉnh Điện Biên không đề cập xử lý trong vụ án này, nên HĐXX không xem xét xử lý.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Xuân K phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt Bị cáo: **02 (hai) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (29/10/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,16 gam Heroine là vật chứng hoàn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2022 giữa Công an huyện Đ B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ B, tỉnh Điện Biên).

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ B;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- HSNV Công an huyện ĐB;
- CQĐT Công an huyện ĐB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện ĐB;
- Chi cục THADS huyện Đ B;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Tố Loan

